



2. Sử dụng Bootstrap

2.1 TỔNG QUAN

2.1.1 Mục tiêu

- Tìm hiểu và sử dụng front-end framework Bootstrap trong thiết kế và xây dựng website
- Tìm hiểu về các hỗ trợ của Bootstrap và ứng dụng
- Xây dựng nhanh layout các website sử dụng Bootstrap.

2.1.2 Môi trường - công cụ

- Trình Editor hay Web IDE bất kỳ (Có thể sử dụng Notepad++, Sublime Text, phpStorm,...). Khuyến khích sinh viên sử dụng **Sublime Text 3**.
- Web browser bất kì. Khuyến khích sử dụng *Google Chrome*.
- Bộ mã nguồn đã biên dịch của **Bootstrap 3** được cung cấp miễn phí tại <http://getbootstrap.com/> hoặc <http://getbootstrap.com.vn/>

2.1.3 Tài liệu tham khảo

Trang chủ Bootstrap:

- Tiếng Anh - <http://getbootstrap.com/>
- Tiếng Việt - <http://getbootstrap.com.vn/>

Các trang này đã cung cấp tài liệu hướng dẫn rất chi tiết và cụ thể, kèm ví dụ minh họa về Bootstrap, do đó những nội dung này sẽ không đề cập thêm trong bài thực hành này

2.2 NỘI DUNG THỰC HÀNH

2.2.1 Làm quen với Bootstrap

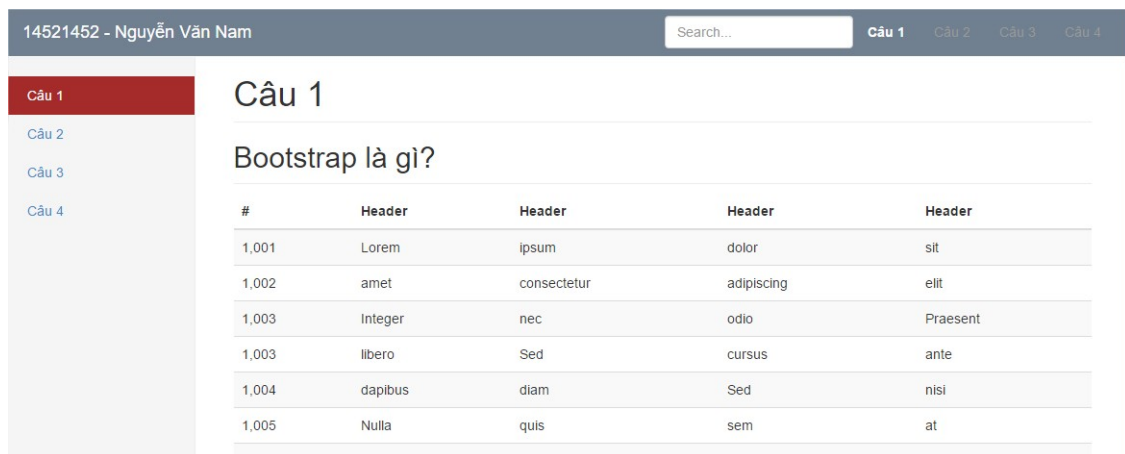
Task 2.1 Sử dụng HTML/CSS và Bootstrap và thực hiện trang web như mẫu ví dụ (example) **Dashboard** được cung cấp tại trang chủ để trả lời các câu hỏi với yêu cầu sau:

- Thay Project name thành dạng "MSSV - Họ tên SV"

- Thanh menu bên trái sẽ là tiêu đề dạng "Câu 1", "Câu 2", "Câu 3", "Câu 4". Khi chọn câu nào thì vị trí câu đó sẽ được đánh dấu như mục **"Overview"** mặc định và chỉ nội dung câu đó sẽ xuất hiện ở phần bên phải.
- Menu ở góc phải (Dashboard, Setting, Profile, Help) cũng thay thành liên kết đến "Câu 1", ..., "Câu 4" như menu trái. Khi đang ở câu nào thì tên câu đó trong menu này sẽ được in đậm.
- Thay đổi màu của thanh menu trên cùng (màu đen) và màu đánh dấu mục hiện tại trong menu bên trái thành 1 màu khác màu hiện tại.

Tìm hiểu và trả lời các câu hỏi sau:

1. Trình bày các cách để tích hợp Bootstrap vào một trang HTML/CSS bình thường trong điều kiện đang có kết nối Internet? Trong Bootstrap đã được biên dịch gồm có những gì?
2. **Responsive** là gì? Làm thế nào nếu muốn vô hiệu hóa tính năng Responsive khi đang sử dụng Bootstrap?
3. Tìm hiểu về hệ thống lưới (*Grid System*) của Bootstrap và so sánh hoạt động của hệ thống lưới này trên các thiết bị có kích thước màn hình khác nhau như Phones (<768px), Tablet (>=768px), Desktop (>=992px và >=1200px).
4. Tìm và cho ví dụ về cách để thực hiện các yêu cầu sau:
 - + Chèn 1 button 1 biểu tượng trong Button đó.
 - + Chèn 1 thanh Progress bar (tiến trình) tương tự trong CV ở Task 1.2.
 - + Chèn các loại cảnh báo (Alert) trong trang như Success, Info, Danger, Warning.
 - + Chèn 1 menu (Navigation) trong đó có 1 mục có menu con xổ xuống.



Hình 2.1: Ví dụ minh họa yêu cầu Task 2.1

2.2.2 Bài tập tổng hợp

Task 2.2 Bằng HTML/CSS với sự hỗ trợ của Bootstrap, sinh viên tiến hành xây dựng giao diện trang đăng nhập của 1 trong 4 Mạng xã hội sau:

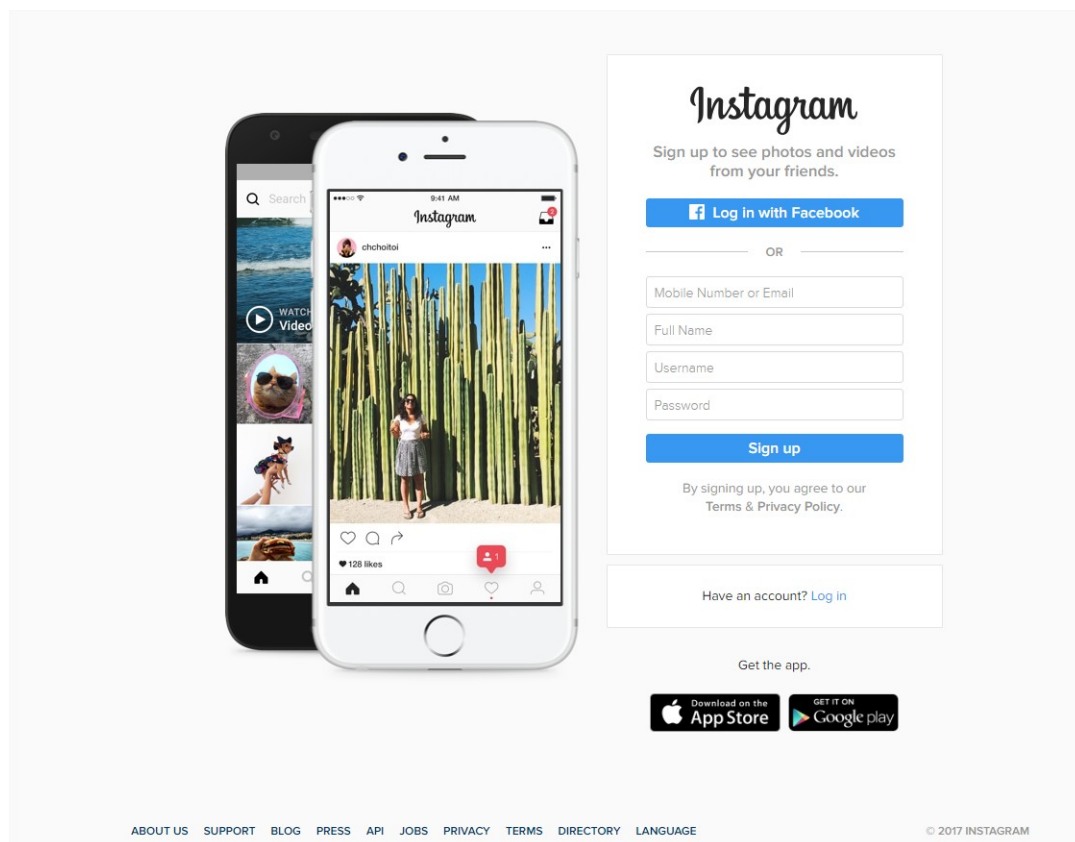
1. Facebook: <https://www.facebook.com/>
2. Twitter: <https://twitter.com/>
3. LinkedIn: <https://www.linkedin.com/>
4. Instagram: <https://www.instagram.com/>

Lưu ý: Không yêu cầu bắt buộc giống hoàn toàn trang mẫu tuy nhiên cần có sử dụng Bootstrap trong trang do sinh viên thực hiện, không sao chép trực tiếp trang gốc bằng chức năng **Lưu trang** của trình duyệt.



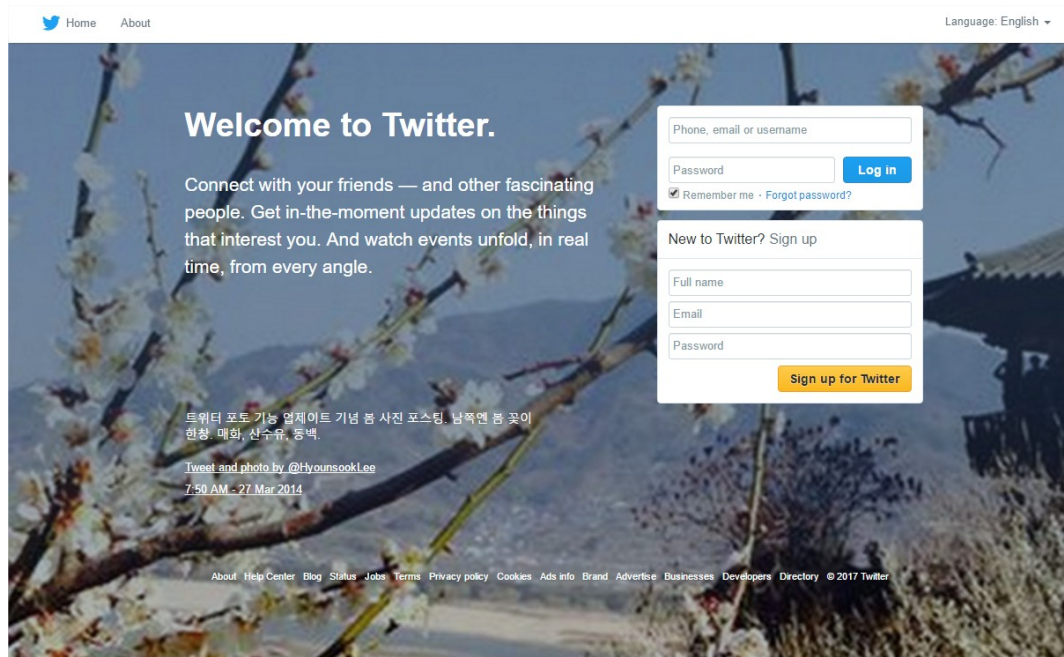
The image shows the Facebook homepage with the login and registration forms. The login section at the top right includes fields for 'Email hoặc điện thoại' and 'Mật khẩu', with a 'Đăng nhập' button and a link for 'Quên tài khoản?'. Below this is the 'Đăng ký' (Sign Up) section, which states 'Luôn miễn phí.' (Always free). It includes fields for 'Họ' (Last name) and 'Tên' (First name), 'Số di động hoặc email' (Mobile number or email), 'Nhập lại số di động hoặc email' (Repeat mobile number or email), and 'Mật khẩu mới' (New password). The 'Ngày sinh' (Date of birth) section has dropdowns for 'Ngày' (Day), 'Tháng' (Month), and 'Năm' (Year), with a link 'Tại sao tôi cần cung cấp ngày sinh của mình?' (Why do I need to provide my date of birth?). There are radio buttons for 'Nữ' (Female) and 'Nam' (Male). A green 'Tạo tài khoản' (Create account) button is present. Below the button, it says 'Tạo Trang dành cho người nổi tiếng, nhãn hiệu hoặc doanh nghiệp.' (Create Page for celebrities, brands, or businesses). At the bottom, there is a language selector and a row of links including 'Đăng ký', 'Đăng nhập', 'Messenger', 'Facebook Lite', 'Di động', 'Tìm bạn bè', 'Danh bạ', 'Trang', 'Địa điểm', 'Trò chơi', and 'Vị trí'.

Hình 2.2: Trang đăng nhập Facebook

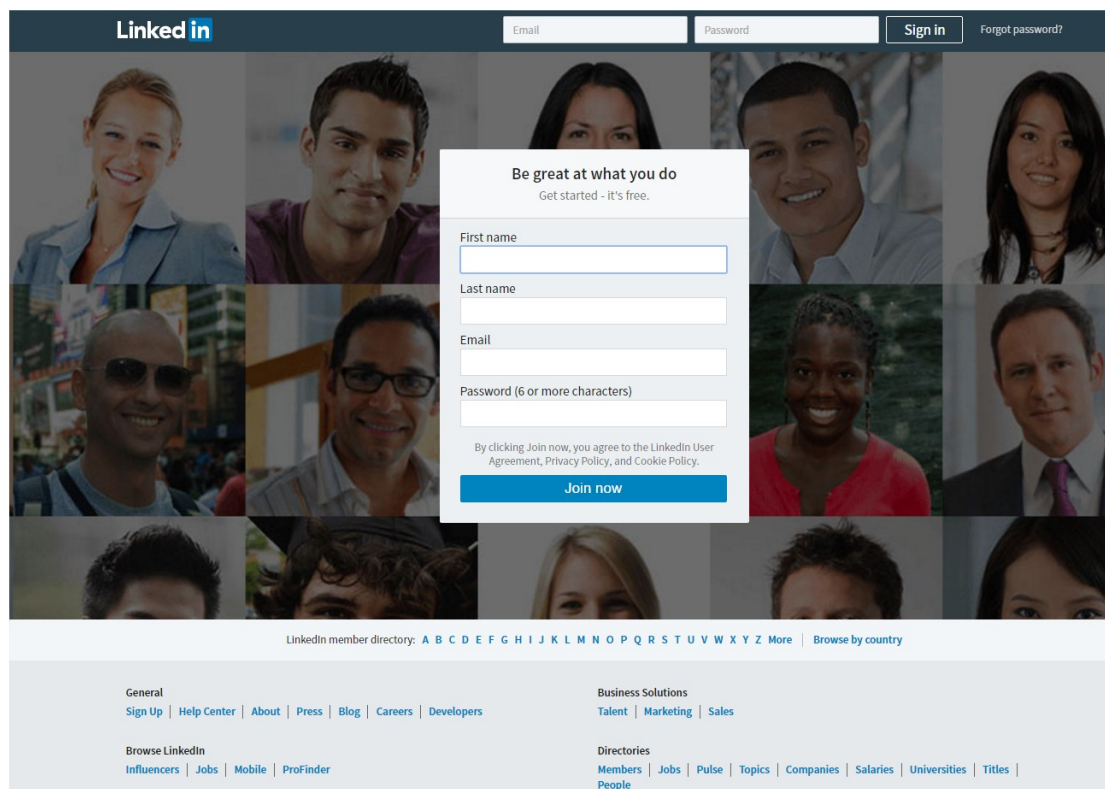


The image shows the Instagram login and registration page. On the left, there are two smartphones displaying the Instagram app interface. The main section on the right is the login and registration form. It features the Instagram logo at the top, followed by the text 'Sign up to see photos and videos from your friends.' Below this is a blue 'Log in with Facebook' button. A horizontal line with 'OR' in the center separates the Facebook login option from the standard login fields. These fields include 'Mobile Number or Email', 'Full Name', 'Username', and 'Password'. A blue 'Sign up' button is located below these fields. Below the 'Sign up' button, it says 'By signing up, you agree to our Terms & Privacy Policy.' At the bottom of the form, there is a link 'Have an account? Log in'. Below the form, there is a section titled 'Get the app.' with buttons for 'Download on the App Store' and 'GET IT ON Google play'. At the very bottom, there is a row of links: 'ABOUT US', 'SUPPORT', 'BLOG', 'PRESS', 'API', 'JOBS', 'PRIVACY', 'TERMS', 'DIRECTORY', and 'LANGUAGE'. The copyright notice '© 2017 INSTAGRAM' is on the right.

Hình 2.3: Trang đăng nhập Instagram



Hình 2.4: Trang đăng nhập Twitter



Hình 2.5: Trang đăng nhập LinkedIn

Mở rộng 2.1 (không bắt buộc)

Sinh viên thực hiện hoặc điều chỉnh lại **Task 1.2 - Xây dựng CV cá nhân theo kiểu Elon Musk** với sự hỗ trợ của Bootstrap.

2.3 YÊU CẦU - ĐÁNH GIÁ

2.3.1 Yêu cầu

1. Thời gian thực hiện: tối đa **10 ngày** từ ngày thực hành.
2. Sinh viên thực hiện đầy đủ các nội dung trong phần thực hành và báo cáo kết quả như sau:
 - Task 2.1: Thư mục tên **MSSV - Tên SV - Task2.1** chứa file .html và các file, thư mục khác liên quan (nếu có).
 - Task 2.2: Thư mục tên **MSSV - Tên SV - Task2.2** chứa file .html và các file, thư mục liên quan khác (nếu có).

Lưu ý 2.3.1 — Nộp báo cáo. Nén 2 thư mục Task 2.1 và 2.2 vào cùng file (.RAR, .ZIP) có tên theo dạng [MSSV]-[Tên SV]-UDM-Lab2.

Nộp báo cáo theo thời gian quy định tại website môn học `courses.uit.edu.vn`

Báo cáo không đúng yêu cầu có thể dẫn đến sai sót trong quá trình xử lý ngoại lệ.

2.3.2 Đánh giá

- Sinh viên hiểu và hoàn thành nội dung thực hành, giải thích các vấn đề và câu hỏi tốt: 80%
- Sinh viên tổ chức các file, thư mục hợp lý; sử dụng các thẻ HTML, class, ID để quản lý nội dung, CSS hiệu quả: 15%
- Khuyến khích sinh viên có tìm hiểu, thực hiện các nội dung nâng cao, mở rộng (nếu có): 5-20% hoặc cộng trực tiếp vào điểm tổng kết thực hành tùy theo mức độ.

Lưu ý 2.3.2 Báo cáo nộp trễ, sao chép từ Internet hay sao chép lẫn nhau sẽ được xử lý tùy theo mức độ. Các Task có thể được vấn đáp ngẫu nhiên để đánh giá kết quả trực tiếp tại buổi thực hành tiếp theo, sinh viên vắng thực hành không có lý do sẽ được trừ tối thiểu 20% số điểm bài thực hành đó.